

DỰ ÁN: ĐẦU TƯ MỞ RỘNG NÂNG CÔNG SUẤT NHÀ MÁY BIA SÀI GÒN - QUẢNG NGÃI LÊN 250 TRIỆU LÍT NĂM

I. THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ DỰ ÁN

1 Tên Dự án: “Đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy Bia Sài Gòn – Quảng Ngãi lên 250 triệu lít năm”

2 Chủ Dự án

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi.
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- Điện thoại: 0255.6250905; Fax: 0255.6250910.
- Website: www.sabecoquangngai.com.vn.

3 Thời gian thực hiện Dự án

- Giai đoạn chuẩn bị: từ tháng 5/2019 đến tháng 7/2019.
- Bảo vệ và phê duyệt Dự án đầu tư mở rộng: từ tháng 8/2019 đến tháng 10/2019.
- Tổ chức mời chào giá cạnh tranh, ký hợp đồng kinh tế: tháng 12/2019 đến tháng 03/2020.
- Thi công xây dựng và lắp đặt hoàn thành bàn giao: Dự kiến từ tháng 04/2020 đến tháng 12/2020.
- Đưa vào khai thác công suất sau mở rộng: từ năm 2021.

4 Hình thức thực hiện

- Tổ chức chào giá cạnh tranh, đấu thầu tùy từng hạng mục.
- Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi thành lập Tổ đầu tư và Tổ hỗ trợ tham mưu cho Giám đốc và Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình chuẩn bị và thực hiện Dự án. Các đơn vị, cá nhân trong Công ty phối hợp, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.
- Tổng công ty (SABECO) cử các cán bộ quản lý từ các Ban nghiệp vụ của SABECO tham gia hỗ trợ Công ty vào quá trình đầu tư xây dựng các hạng mục của Dự án. Ban giám đốc và Tổ đầu tư Dự án của Công ty có nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện các hạng mục kịp tiến độ và đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

5 Địa điểm thực hiện Dự án

Tại Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi, Khu công nghiệp Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

6 Tổng vốn đầu tư

Tổng vốn đầu tư: 535.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- Vốn tự có: 220.000.000.000 đồng.
- Vốn vay: 315.000.000.000 đồng.

II. SỰ CẦN THIẾT ĐẦU TƯ NÂNG CÔNG SUẤT NHÀ MÁY BIA SÀI GÒN - QUẢNG NGÃI LÊN 250 TRIỆU LÍT/NĂM

1. Cơ sở lập Dự án

- Nghị quyết số: 92/NQ-HĐQT, ngày 24/10/2019 của HĐQT Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn về việc: Phê duyệt chủ trương đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi lên 250 triệu lít bia/năm.

- Thông báo số: 1402/CV-BSG, ngày 12/11/2019 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn thông qua đề xuất nâng công suất Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi lên 250 triệu lít/năm.

- Nghị quyết số: 04/2019/NQ-HĐQT, ngày 25/11/2019 của Hội đồng quản trị Công ty CP. Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi về việc: Thống nhất đầu tư nâng công suất Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi lên 250 triệu lít/năm.

- Quyết định số: 351/QĐ-BSG ngày 13/11/2019 của Tổng Giám đốc Tổng công ty CP Bia Rượu NGK Sài Gòn, quyết định thành lập Nhóm hỗ trợ Dự án.

- Quyết định số: 31/QĐ-BSGQN, ngày 25/11/2019 của Giám đốc công ty CP Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi về việc thành lập Tổ Đầu tư Dự án đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi lên 250 triệu lít bia/năm.

- Tham chiếu giá mua thiết bị từ Hợp đồng số 01/SAIGON QUANGAI - KRONES/2007, ngày 28/11/2007 và tu chỉnh hợp đồng 1.0 và 2.0 thuộc gói thầu EPC: cung cấp chế tạo và xây dựng lắp đặt Nhà máy bia Sài Gòn - Quảng Ngãi công suất 100 triệu lít bia/năm của nhà thầu KRONES.

- Căn cứ giá thiết bị thuộc Dự án dây chuyền sản xuất bia lon năm 2013.

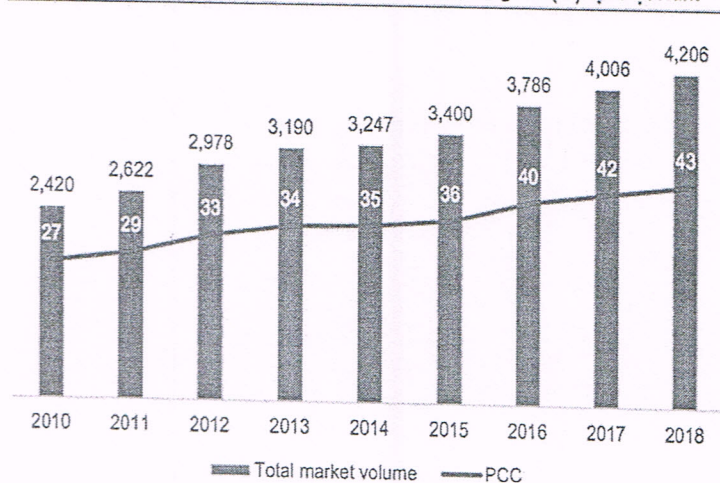
- Tham chiếu giá mua thiết bị của Dự án đầu tư bổ sung thiết bị nâng cao chất lượng Bia và tiết kiệm năng lượng thực hiện năm 2016.

- Tham chiếu giá mua sắm và lắp đặt thiết bị của một số các nhà máy sản xuất trong Hệ thống Sábeco.

2. Các điều kiện thuận lợi và tiềm năng cho việc đầu tư

2.1. Tổng quan thị trường bia ở Việt Nam

Tổng lượng bia tiêu thụ (triệu lít) và tính theo đầu người (lít) tại Việt Nam



Theo đánh giá của các tổ chức nghiên cứu, nền kinh tế Việt Nam thuộc nhóm phát triển nhanh; thu nhập đầu người ngày càng tăng; tốc độ đô thị hóa nhanh, dân số trẻ ở độ tuổi từ 16 đến 54 chiếm đa số (61,91%); ngành du lịch tăng trưởng và văn hóa uống bia của người Việt Nam. Đây là những nhân tố giúp thị trường bia Việt Nam phát triển liên tục trong những năm qua và dự báo tiếp tục tăng trưởng mạnh trong những năm tới.

Chỉ tính riêng năm 2018, Việt Nam tiêu thụ 4,2 tỷ lít bia, tăng gần 5% so với năm 2017 và tiếp tục là quốc gia tiêu thụ bia cao nhất Đông Nam Á, đứng thứ 3 Châu Á và nằm trong top 10 thế giới, mức tiêu thụ trung bình bình quân đầu người là 43 lít/người/năm. Theo Euromonitor International, thị trường bia Việt Nam dự kiến duy trì tốc độ tăng trưởng 5% cho đến năm 2022 và tiếp tục tăng trưởng đến năm 2035 khi tổng sản lượng tiêu thụ đạt 5,5 tỷ lít bia theo Định hướng phát triển ngành sản xuất bia của Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 của Bộ Công thương.

90% thị phần bia Việt Nam hiện nay đang nằm trong tay 4 nhà sản xuất, gồm: Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn (Sabeco), Công ty TNHH Nhà máy bia Heineken Việt Nam, Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Hà nội (Habeco) và Công ty TNHH Carlsberg Việt Nam. Trong đó: Sabeco chiếm 40% thị phần, Heineken chiếm 25%, Habeco chiếm 17% và Carlsberg chiếm 8%.

10% còn lại thuộc về các công ty nước ngoài như Sapporo và AB InBev, cũng như các công ty bia nhỏ trong nước như Masan (bia Sư tử trắng).

2.2. Định hướng phát triển ngành sản xuất bia của Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035

Trong Quy hoạch phát triển ngành bia, rượu, nước giải khát Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 tại Quyết định số 3690/QĐ-BTC ngày 12/9/2016, Bộ Công thương định hướng xây dựng ngành bia, rượu, nước giải khát Việt Nam trở thành ngành công nghiệp hiện đại, xứng đáng với vị trí, vai trò trong nền kinh tế, có thương hiệu mạnh trên thị trường, sản phẩm có chất lượng cao, đa dạng về chủng loại, mẫu mã, bảo đảm an toàn thực phẩm và sức khỏe cộng đồng, cạnh tranh tốt trong quá trình hội nhập, đáp ứng được nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

Định hướng đối với ngành bia là tập trung đổi mới thiết bị, công nghệ hiện đại, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu; liên kết hoặc sát nhập với các doanh nghiệp lớn. Đến năm 2025, cơ cấu tỷ lệ sản lượng bia của từng vùng trên cả nước sẽ là: Trung du và miền núi phía Bắc 7% (trong đó Đông Bắc Bộ 2%; Tây Bắc Bộ 5%); Đồng bằng sông Hồng 23,3%; Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung 24,8% (trong đó Bắc Trung Bộ 15%; Nam Trung Bộ 9,8%); Tây Nguyên 4%; Đông Nam Bộ 31,4%; Đồng bằng sông Cửu Long 9,5%.

Mục tiêu sản lượng:

- Năm 2020, cả nước sản xuất khoảng 4,1 tỷ lít bia.
- Năm 2025, cả nước sản xuất khoảng 4,6 tỷ lít bia.
- Năm 2035, cả nước sản xuất khoảng 5,5 tỷ lít bia.

2.3. Định hướng phát triển của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco)

Năm 2018, mặc dù trải qua nhiều sự thay đổi trong tái cơ cấu doanh nghiệp và định hướng chiến lược kinh doanh, SABECO tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu thị trường bia Việt Nam, chiếm 40% thị phần, tổng sản lượng tiêu thụ đạt: 1,796 tỷ lít bia, tăng 0,3% so với năm 2017, tăng 9% so với năm 2016. Năm 2019, Sabeco đặt mục tiêu tăng sản lượng 6,3% so với năm 2018, tương đương 1,908 tỷ lít bia và dự kiến mức tăng trưởng bình

quân sản lượng tiêu thụ Bia Sài Gòn giai đoạn 2015 - 2020 từ 5,8% đến 10% qua từng năm.

Tính đến ngày 31/12/2018, SABECO có 25 nhà máy sản xuất trên toàn quốc. Tổng công suất: 2 tỷ lít bia/năm.

Định hướng phát triển của SABECO: Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh hướng tới sự phát triển hiệu quả và bền vững để khẳng định vị trí dẫn đầu thị trường. Cụ thể như sau:

- Tập trung giữ vững vị thế trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu và xâm nhập vào thị trường mới; Đa dạng hóa các kênh phân phối, nâng cao năng lực và hiệu quả vận hành của hệ thống phân phối.
- Đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm; gia tăng hiệu quả hoạt động của các nhà máy; gia tăng năng lực quản trị sản xuất và hợp lý hóa vùng sản xuất - tiêu thụ.
- Hợp lý hóa kho bãi và vận chuyển; Tối ưu hóa kế hoạch điều vận; Cải thiện dịch vụ tại các cấp vận chuyển. giảm chi phí vận chuyển.
- Thực hiện chiến lược phát triển vùng, khu vực, đẩy mạnh sản phẩm tiêu dùng tại chỗ nhằm tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh, chiếm lĩnh thị trường.
- Cải tiến bao bì, mẫu mã; phân đấu hạ giá thành, nâng cao khả năng cạnh tranh tốt trong quá trình hội nhập, đáp ứng nhu cầu trong nước và có sản phẩm xuất khẩu, tăng nguồn thu ngân sách, hội nhập vững chắc kinh tế khu vực thế giới.
- Tập trung cải tạo, đầu tư mở rộng, đồng bộ hóa thiết bị để nâng công suất các nhà máy trọng điểm của SABECO. Thực hiện đúng định hướng phát triển ngành sản xuất bia của Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

2.4. Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi từ năm 2017 đến nay

- Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi là nhà máy sản xuất trọng điểm của SABECO tại khu vực miền Trung, trong đó SABECO nắm giữ 66,56% cổ phần.
- Dự án Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi ngay từ ngày đầu thành lập Dự án với công suất thiết kế là 200 triệu lít năm được chia làm 2 giai đoạn đầu tư: Giai đoạn I công suất 100 triệu lít/năm từ 2009-2010 với một dây chuyền chiết chai công suất 60.000 chai/giờ, giai đoạn 2 đầu tư mở rộng nâng công suất dự án lên 200 triệu lít/năm theo định hướng phát triển vùng của SABECO là Dự án trọng điểm của khu vực Miền Trung Tây Nguyên nhằm khai thác tiềm năng tiêu thụ bia của 4 tỉnh Miền Trung khoảng 300 triệu lít/năm. Với định hướng trên, trong giai đoạn I dự án đã đầu tư đồng bộ về thiết bị và xây dựng đã quy hoạch và thiết kế mở chờ cho giai đoạn II, với vốn điều lệ 450 tỷ đồng, nhà máy bia Sài Gòn - Quảng Ngãi phải sản xuất 250 triệu lít/năm sẽ đáp ứng về tỷ lệ cơ cấu cổ tức cho cổ đông, suất đầu tư giảm đi rất nhiều.
- Năm 2013, Công ty đã đầu tư thêm một dây chuyền chiết bia lon, công suất 33.000 lon/giờ và các thiết bị phụ trợ để giảm thiểu rủi ro trong sản xuất; Tăng năng lực chiết, đa dạng hóa sản phẩm để khai thác hết công suất thiết kế hiện có 100 triệu lít/năm; Đến nay, công suất của dây chuyền sản xuất bia lon đã khai thác đạt 115% so công suất thiết kế.
- Dự án Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi nằm trong Khu công nghiệp do Thủ tướng Chính phủ thành lập nên được hưởng các ưu đãi đầu tư như: được hưởng mức thuế

suất thuế TNDN 15% trong vòng 12 năm (trong đó được Miễn thuế TNDN cho 3 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế, giảm 50% cho 7 năm tiếp theo). Được hưởng các ưu đãi về thuê đất và phí sử dụng hạ tầng.

- Là dự án trọng điểm mang lại nguồn thu Ngân sách lớn nhất cho tỉnh Quảng Ngãi sau Nhà máy lọc hóa dầu Bình Sơn. Nên Công ty luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ, ủng hộ, tạo mọi điều kiện thuận lợi của các Sở, Ban, Ngành trong tỉnh.

- Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty từ năm 2017 đến nay:

Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện		KH Năm 2019	Tỷ lệ so sánh %	
		Năm 2017	Năm 2018		KH 2019/	KH 2019 /
					TH 2017	TH 2018
B	C	1	2	3	4 = 3 / 1	5 = 3 / 2
Sản phẩm sản xuất	1.000 lít	112,907.86	115,600.17	133,031.16	117.82%	115.08%
- Bia chai Sài Gòn các loại	"	38,403.23	37,493.99	59,531.16	155.02%	158.78%
- Bia lon các loại	"	74,504.63	78,106.17	73,500.00	98.65%	94.10%
Sản phẩm tiêu thụ	"	112,714.49	114,085.06	133,031.16	118.02%	116.61%
- Bia chai Sài Gòn các loại	"	38,798.08	36,093	59,531.16	153.44%	164.94%
- Bia lon các loại	"	73,916.42	77,992	73,500.00	99.44%	94.24%
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1,003.14	1,059.46	1,153.03	114.82%	108.83%
Kết quả kinh doanh	Tỷ đồng	116.59	107.91	125.16	106.32%	115.98%
Nộp ngân sách Nhà Nước	"	850.59	925.25	1117.1	131.33%	120.73%
Tổng lao động bình quân	Người	195.00	198.00	198.00	103.08%	101.52%
Năng suất lao động	1000 Lít /người /năm	579.01	583.84	671.87	114.3%	113.4%

3. Sự cần thiết phải đầu tư

Việc đầu tư mở rộng nâng công suất nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi lên 250 triệu lít/ năm sẽ:

- Khai thác hiệu quả mặt bằng nhà xưởng, thiết bị đã quy hoạch xây dựng và đầu tư thiết bị từ giai đoạn I. Sau mở rộng sẽ khai thác hết năng lực sản xuất, giảm chi phí cố định trong giá thành sản xuất; gia tăng lợi nhuận hàng năm cho Công ty, SABECO và lợi ích của cổ đông.

- Đúng với định hướng quy hoạch của SABECO, đạt hiệu quả vốn điều lệ 450 tỷ cho nhà máy có công suất từ 200 triệu đến 250 triệu lít/năm.

- Góp phần thực hiện định hướng đầu tư và phát triển ngành bia Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 của Bộ Công thương và định hướng phát triển của SABECO.

- Giải quyết vấn đề về an sinh xã hội, giải quyết công ăn việc làm cho lao động địa phương; Đóng góp lớn vào ngân sách địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

III. DANH MỤC ĐẦU TƯ:

TT	NỘI DUNG VÀ HẠNG MỤC CÔNG VIỆC	ĐVT	Khối lượng
I	PHẦN XÂY DỰNG		
1	Hệ thống nhà kho chứa bao bì/ thành phẩm	m2	6,300
2	Xây dựng cho nhà nấu; tank lên men CCT; tank bia trong BBT; Nhà lọc mới; cải tại nền xưởng.	m2	3.333
II	PHẦN THIẾT BỊ		
1	Nhập khẩu hệ thống chiết bia lon 60.000 lon/h	HT	1
2	Hệ thống tank lên men 5.120 Hl	HT	16
3	Tank chứa bia trong 1.570 HL	Tank	2
4	Hệ thống thu hồi và xử lý CO2	HT	1
5	Hệ thống nghiền malt	HT	1
	Hệ thống nghiền gạo		
	Hệ thống nhà nấu		
	Hệ thống bồn cấp nước nấu bia nhà nấu		
	Hệ thống CIP nhà nấu		
7	Hệ thống trữ malt + xích tải, gàu tải...	HT	1
8	Hệ thống trữ gạo+ xích tải, gàu tải...	HT	1
9	Hệ thống lọc màng 400hl/h	HT	1
10	Máy nén khí không dầu	HT	2
11	Hệ thống xử lý nước Ro	HT	2
12	Lò đốt trấu 20 tấn/h, 10bar	HT	1
13	Hệ thống phân phối điện hạ thế	HT	1
14	Hệ thống điều khiển sản xuất và Thu thập dữ liệu	HT	1
15	Nâng cấp HTXLNT	HT	1
16	Thiết bị tái xử lý nước thải	HT	1
17	Hệ thống nhân men	HT	1
18	Hệ thống thiết bị phụ trợ (Xe nâng 2,5 tấn)	Xe	3

IV. HIỆU QUẢ KINH TẾ CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Các căn cứ tính toán hiệu quả của dự án đầu tư

- Giá nguyên nhiên vật liệu: Là giá kế hoạch 2020 theo thông báo của Sabeco, Có tính trượt giá hàng năm.

- Giá bán và giá tính thuế TTĐB của sản phẩm Bia Sài Gòn căn cứ vào giá mua đang thực hiện tính đến ngày 24/12/2019 của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn đối với Công ty.

- Các định mức tiêu hao là mức tiêu hao thực tế năm 2019 của công ty.

- Vốn đầu tư dự án:

- + Vốn tự có: Sử dụng vốn khấu hao hàng năm, các quỹ chưa sử dụng và vốn chiếm dụng khác.
- + Vốn vay của các ngân hàng thương mại.
- Lãi vay vốn cố định: Lãi suất 10%/năm.
- Lãi vay vốn lưu động: Lãi suất 6.3%/năm.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh dự kiến qua các năm:

NĂM THỨ	ĐVT	0	1	2	3	4
		2020	2021	2022	2023	2024
1. Sản lượng sản xuất	1000 L	140,000	206,000	230,000	250,000	250,000
2. Tổng doanh thu	Triệu đồng	1,224,140	1,866,484	2,103,958	2,298,622	2,298,622
3. Thuế tiêu thụ đặc biệt	Triệu đồng	1,093,698	1,673,471	1,865,142	2,050,175	2,050,175
4. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	84,993	130,212	170,463	177,300	190,882
5. Trả cổ tức	%	15	25	35	35	35

3. Kết quả phân tích dự án:

a. Tính hiện giá thuần NPV

- Suất chiết khấu : $I = 13.5\%$; Vòng đời dự án là 10 năm; Kết quả:

$$NPV = 71,812$$

b. Tính tỷ suất thu hồi nội bộ (IRR)

Tính tỷ suất doanh lợi nội bộ: $IRR = 18.25\%$

IRR cao hơn mức lãi suất kỳ vọng 4.75% (Suất chiết khấu i).

c. Thời gian hoàn trả nợ vay và thu hồi vốn:

+ Thời gian trả xong toàn bộ nợ vay của toàn dự án vào năm 2024.

+ Từ năm thứ 5 thì không cần vay vốn lưu động.

Từ những yếu tố phân tích trên cho thấy việc đầu tư nâng công suất 250 triệu lít/năm là phù hợp với tình hình của công ty hiện nay, mang lại hiệu quả cao.

4. Tiến độ thực hiện dự án:

- + Lập Báo cáo dự án: tháng 9 - tháng 12/2019.
- + Thủ tục pháp lý, hồ sơ cho dự án: tháng 10/2019 - tháng 02/2020
- + Tổ chức đầu tư dự án: tháng 2/2020 - tháng 12/2020.
- + Khai thác dự án: tháng 12/2020.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Dự án đầu tư giai đoạn II, mở rộng nâng công suất Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi từ 100 triệu lít lên 250 triệu lít/năm:

- Khai thác đồng bộ hệ thống thiết bị của giai đoạn I và giai đoạn II, có khả năng đáp ứng sản xuất từ 250 triệu lít đến 300 triệu lít bia/năm. Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi trở thành trung tâm sản xuất bia Sài Gòn tại Miền Trung; Phù hợp với định hướng đầu tư và phát triển Bia Sài Gòn theo vùng và khu vực.

- Khi khai thác đạt từ 90% công suất đã đầu tư sẽ giảm chi phí cố định trong giá thành sản xuất; gia tăng lợi nhuận hàng năm cho Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi và Công ty mẹ (SABECO).

- Dự án được tính toán qua các phân tích về kỹ thuật thiết bị hiện có và thiết bị cần bổ sung, các chỉ tiêu tài chính về hiệu quả kinh tế.

+ Thời gian thu hồi vốn sau 03 năm.

+ Nộp ngân sách cho địa phương: từ 1.000 tỷ đồng/năm tăng lên 2.000 tỷ đồng/năm.

+ Có đủ công suất gia tăng sản lượng Bia xuất khẩu đi thị trường Úc, thị trường Đông Á... tăng thêm nguồn thu ngoại tệ.

+ Tạo việc làm tăng thêm cho hàng trăm lao động địa phương: sản xuất, thương mại, dịch vụ.

Dự án được thực hiện sẽ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Ngãi nói riêng và cho khu vực miền Trung; Góp phần vào sự tăng trưởng thị phần chung của SABECO.

**GIÁM ĐỐC**
Bùi Thị Nhựt